

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2023/HS-PT
Ngày 05- 7- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Tấn

Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phái, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nguyệt Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 45/2023/TLPT-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo T do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: T, sinh ngày 01/01/1985 tại thị xã G, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Số 150, Quốc Lộ B, Khóm C, Phường D, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; con ông E (F), sinh năm 1955 và bà L, sinh năm 1956 (chết); anh chị em ruột: 05 người (lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1988); vợ: M, sinh năm 1981; con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/07/2018 Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, chấp hành xong ngày 20/7/2020, đã được xóa án tích; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

(Ngoài ra, trong vụ án có bị hại: Ông K, sinh năm 1970; (chết) có người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà L, sinh năm 1972 và chị X, sinh năm 1994; cùng địa chỉ ấp Q, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Sóc Trăng; có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên P, địa chỉ trụ sở đường I, Khóm O, Phường U, thành phố W, tỉnh Cà Mau, người đại diện theo ủy quyền ông E, sinh năm 1988, nơi cư trú: Khóm J, Phường T1, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu, nhưng do không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 08 giờ 50 phút ngày 15/10/2022, T điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 69B-003.24 chở khách lưu thông từ Bến xe M1 tỉnh Cà Mau đến Bến xe A1, tỉnh Đồng Nai theo lệnh vận chuyển dùng cho xe ô tô vận chuyển hành khách tuyến cố định của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên P. Bị cáo T điều khiển xe theo tuyến Quốc lộ 1, hướng Cà Mau - Bạc Liêu, khi lưu thông đến KM 2197+900 thuộc ấp 14, xã B1, huyện B2, tỉnh Bạc Liêu do thiếu quan sát, lấn trái đường dẫn đến va chạm với xe đạp do ông K điều khiển cùng chiều phía trước. Sau khi va chạm, bị cáo T điều khiển xe ô tô chạy một đoạn thì dừng lại, phát hiện ông K và xe đạp cuốn vào lườn xe, hậu quả ông K bị tử vong, xe khách và xe đạp bị hư hỏng nặng.

Qua khám nghiệm hiện trường ghi nhận như sau: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại KM 2197+900, Quốc lộ 1 thuộc ấp 14, xã B1, huyện B2, tỉnh Bạc Liêu. Mặt đường trải nhựa bằng phẳng có chiều rộng 10m50, có vạch sơn nét đứt màu vàng giữa đường, chia mặt đường thành hai làn đường xe chạy ngược chiều nhau. Đoạn đường thẳng, tầm nhìn rộng, không bị vật gì che khuất. Chọn trụ điện ký hiệu 242 cắm trong lề đường bên phải theo hướng Bạc Liêu - Cà Mau làm điểm mốc, chọn mép đường bên phải theo hướng Bạc Liêu- Cà Mau làm mép đường chuẩn, chọn chiều hướng Cà Mau- Bạc Liêu làm chiều hướng khám nghiệm hiện T.

- Vùng va chạm (01) kích thước 01m50 x 01m05, tâm vùng va chạm đo đến điểm mốc là 18m05, đo vào mép đường chuẩn là 4m53, đo đến dấu cây (2) là 01m70;

- Dấu cây (2) dài 0m10, có chiều hướng Cà Mau- Bạc Liêu, tâm vùng va chạm đo vào mép đường chuẩn là 05m20, đo đến đầu dấu cây (3) là 0m70;

- Dấu cây (3) dài 0m35, có chiều hướng Cà Mau - Bạc Liêu, đầu dấu cây (3) đo vào mép đường chuẩn là 04m90, cuối dấu cây (3) đo vào mép đường chuẩn là 04m85, đo đến đầu dấu cây (4) là 0m50;

- Dấu cây (4) có chiều dài 43m60, có chiều hướng Cà Mau - Bạc Liêu, đầu dấu cây (4) đo vào mép đường chuẩn là 04m80, đến dấu cây (5) là 03m40, cuối dấu cây (4) trùng với đầu tay lái bên phải của xe đạp, đo vào mép đường chuẩn là 03m65;

- Dấu cây (5) dài 6m40, có chiều hướng Cà Mau - Bạc Liêu, đầu dấu cây (5) đo vào mép đường chuẩn là 03m68, cuối dấu cây (5) đo vào mép đường chuẩn là 02m70;

- Dấu trượt của vải, sợi (6) dài 13m70, có chiều hướng Cà Mau - Bạc Liêu, đầu dấu trượt (6) đo vào mép đường chuẩn là 03m70, cuối dấu trượt (6) trùng với vị trí đầu tử thi đo vào mép đường chuẩn là 04m20.

- Xe ô tô khách biển kiểm soát 69B-003.24 đỗ trên lề đường bên phải theo hướng Bạc Liêu - Cà Mau, đầu xe hướng về Bạc Liêu, đuôi xe hướng về Cà Mau. Tâm bánh xe sau bên phải của xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 04m75. Tâm

bánh xe sau bên trái của xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 02m35. Tâm bánh xe trước bên phải của xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 05m25. Tâm bánh xe trước bên trái của xe ô tô đo vào mép đường chuẩn là 03m. Tử thi nạn nhân nằm dưới lườn xe ô tô ngay gần bánh xe trước bên phải của xe ô tô, đầu hướng về mép đường chuẩn, chân hướng về tim lộ.

- Xe đạp ngã về hướng bên phải theo hướng người điều khiển, nằm dưới lườn xe ô tô, ngay dưới đầu xe ô tô, đầu xe hướng vào mép đường chuẩn, đuôi xe hướng ra tim lộ.

Về phương tiện ghi nhận dấu vết như sau: Xe ô tô khách biển kiểm soát 69B-003.24, chiều dài 12m170, chiều ngang 02m500, chiều cao 03m560. Kính chắn gió bên phải bị vỡ, nứt có kích thước 01m60 x 01m25, tại vị trí vỡ có dính chất màu đỏ và sợi màu đen, nghi là máu và tóc. Mặt trước đầu xe có vết trầy xước kích thước 0,10m x 0,10m. Bên phải mặt ca lăng và cản trước có vết trầy xước và dính chất màu đen, kích thước 0,16m x 0,10m. Đèn gầm phía trước bên phải bị vỡ ốp đèn, kích thước 0,10m x 0,05m. Đầu cản trước, bên phải phía dưới có vết trầy xước, bào mòn và dính chất màu đen có kích thước 0,30m x 0,15m, điểm cao nhất cách đất 0,60m. Giữa cản trước (bên phải biển số trước) có dính chất màu đen, kích thước 0,25m x 0,10m. Viên biển số trước bị biến dạng từ trước ra sau. Cửa lên xuống có vết bào mòn, kim loại có chiều dài 0,12m, có chiều hướng từ trước ra sau, điểm cao nhất cách đất 01m10. Xe có đầy đủ giấy tờ xe theo quy định; hệ thống an toàn của phương tiện hoạt động bình thường.

+ Xe đạp chiều dài 01m75, chiều ngang 0,56m, chiều cao 01m12, tay lái bên phải bị cong hướng từ trên xuống dưới, đầu tay lái bên phải bị bào mòn lớp nhựa bảo vệ và kim loại. Bánh xe trước bị cong, biến dạng, vệt chấn bụn bánh xe trước bị biến dạng từ ngoài vào trong ôm sát vào bánh xe trước, yên trước xe đạp bị lệch hẳn vị trí ban đầu, có dính chất màu đỏ, nghi là máu. Cần bàn đạp bên phải có dính chất màu đỏ, nghi là máu. Bánh xe sau bị cong, biến dạng, cụm gác chân sau, cốt bánh sau, chân chống ngang của xe đạp có dính chất màu trắng cao nhất cách đất 0,38m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 35/PY-2022 ngày 09/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: Nguyên nhân chết của K là chết do chấn thương sọ não/đa chấn thương.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T và Công ty P đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình ông K 100.000.000 đồng (trong đó Công ty P 30.000.000 đồng và bị cáo T là 70.000.000 đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà L và chị X có làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số:08/2023/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo vào nhà tạm giữ chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/4/2023 bị cáo T kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về hình thức, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung, bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, xét thấy bị cáo T nhân thân có 01 lần vào năm 2018 bị xét xử về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, vào ngày 12/10/2022, chạy xe quá tốc độ quy định bị lập biên bản vi phạm hành chính, đến ngày 18/10/2022 mới ra quyết định xử phạt, là bị cáo vẫn chưa triệt để tuân thủ quy định pháp luật khi tham gia giao thông; việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là không đủ cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với Viện kiểm sát, bị cáo T xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có khiếu nại về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, nên hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo, nhân chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như hình ảnh trích xuất từ camera hành trình lắp đặt trên xe ô tô khách biển kiểm soát 69B-003.24, biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định, ... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo T do cầu thả khi tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ; có giấy phép lái xe hiểu biết ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, người điều khiển phải triệt để chấp hành các quy định

của Luật giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông, nhưng bị cáo đã không tuân thủ các quy định này, cụ thể: Bị cáo thấy xe đạp của ông K chạy phía trước cùng chiều xe, ông K đang cho xe qua đường, bị cáo đã cầu thả cho rằng ông K đã dừng xe lại khi nghe bị cáo bấm còi, nên bị cáo tiếp tục điều khiển xe lấn trái đường để vượt qua dẫn đến xe ô tô khách bị cáo điều khiển va chạm với xe đạp do ông K điều khiển hậu quả ông K tử vong; vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 và Điều 14 của Luật Giao thông đường bộ.

Tại Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: “1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các T hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: a) Làm chết người;

[3] Hành vi của bị cáo T không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội, như Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại được gia đình bị hại xin bãi nại, giảm nhẹ cho bị cáo, theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nhưng hành vi phạm tội của bị cáo được xem là nghiêm trọng, do nhân thân của bị cáo có 01 tiền án (đã được xoá án tích) về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, nhưng bị cáo vẫn chưa triệt để tuân thủ quy định pháp luật khi tham gia giao thông, trước khi gây ra tai nạn giao thông cho bị hại thì vào ngày 12/10/2022, chạy xe quá tốc độ quy định bị lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi điều khiển xe quá tốc độ, nên việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là không đủ cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, mà cần chấp nhận như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, giữ nguyên án sơ thẩm là phù hợp.

[4] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện B2, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo T và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 08/2023/HS-ST ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo vào trại chấp hành án.

4. Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2023/HS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện B2, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu ;
- VKSND huyện B;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện B;
- CQĐT huyện B;
- CQ Thi hành án Hình sự CA huyện B2;
- Chi cục THADS huyện B;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người đại diện bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu: HS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thu Hương